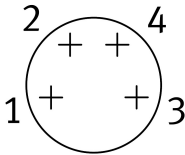


Giắc cắm
NECB-S-M8G4-C2-D
Số bộ phận: 8162300

FESTO



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Tuân theo tiêu chuẩn	EN 61076-2-104
Giấy phép	c UL us - Listed (OL)
Cơ quan cấp chứng chỉ	UL E474609
tần số kết nối	100
Đầu ra cấp	thẳng
trọng lượng sản phẩm	8 g
Lưu ý áp dụng	Chỉ các mạch giới hạn năng lượng có dòng điện tối đa là 4 A và điện áp không tải tối đa là 30 V DC mới được phép cung cấp cho các van vận hành bằng điện từ Festo.
Cổng nối điện 1, chức năng	Phía điều khiển
Cổng nối điện 1, thiết kế	tròn
Cổng nối điện 1, kiểu kết nối	Giắc cắm
Cổng nối điện 1, công nghệ kết nối	M8x1 được mã hóa A theo EN 61076-2-104
Cổng nối điện 1, số chân cắm/dây	4
Cổng nối điện 1, cực/dây điện được dùng	4
Cổng nối điện 1, kiểu gắn	Khóa vít với hình lục giác SW9 và rãnh dọc có thể xoay
Cổng nối điện 1, kiểu gắn tương thích	Tương thích với khóa vít xoay/không xoay
Cổng nối điện 2, chức năng	Phía thiết bị hiện trường
Cổng nối điện 2, kiểu kết nối	Cáp 2x
Cổng nối điện 2, công nghệ kết nối	Đầu kẹp vít
Cổng nối điện 2, số cực/dây	4
Cổng nối điện 2, cực/dây điện được dùng	4
Dải điện áp hoạt động DC	0 V...60 V
Dải điện áp hoạt động AC	0 V...48 V
Khả năng tải dòng điện ở 40 ° C	4 A
Độ chịu điện áp xung	1.5 KV
Cổng nối dây dẫn bảo vệ	không có sẵn
Bộ kết nối cáp	M14
Đường kính cáp	2 mm...3.8 mm

Đặc tính	Giá trị
Lưu ý về đường kính cáp	Ống dẫn cáp cho $\varnothing$ 5,0 - 7,6 mm Hai ống dẫn cáp cho $\varnothing$ 2,0 - 3,8 mm
Tiết diện cổng nối	0.14 mm ² ...0.75 mm ²
Lưu ý về tiết diện cổng nối	0,1 mm ² với ống bọc đầu dây
Mức độ bảo vệ	IP65 IP67
Lưu ý về mức độ bảo vệ	ở trạng thái lắp
Nhiệt độ môi trường xung quanh	-25 °C...90 °C
Lưu ý về nhiệt độ môi trường	Lưu ý giảm dần
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B2-L
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
mức độ ô nhiễm	3
Lớp chống ăn mòn KBK	1 - ứng suất ăn mòn thấp
Vật liệu vỏ	PA66-GF30
nhà màu	màu đen
Vật liệu khóa vít	Kẽm đúc áp lực, mạ niken
Vật liệu vít	Théo, mạ niken
Vật liệu của phốt	FPM
Vật liệu các tiếp điểm phích cắm	Đồng thau, mạ niken và mạ vàng